

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ khoản 5 Điều 19, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 217/TTr-SNN ngày 16 tháng 11 năm 2023; Báo cáo số 30/BC-SNN ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên UBND tỉnh đối với Dự thảo quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này; báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Buôn Hồ, thành phố Buôn Ma Thuột; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **04** tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận: *vd*

- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo quốc gia về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục QLĐĐ và PCTT - Bộ NN&PTNT;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTT điện tử tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg-40b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

## QUY ĐỊNH

### Trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số **09** /2024/QĐ-UBND ngày **20** tháng **02** năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể về trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư khu vực ảnh hưởng do thiên tai trên địa bàn tỉnh khi có quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai của người có thẩm quyền theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

2. Các nội dung có liên quan đến hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai không được quy định trong Quy định này, được thực hiện theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp; các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

#### Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Luật phòng, chống thiên tai.

2. Tuân thủ các quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai được quy định tại Điều 7, 8, 9, 10 và nguyên tắc thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai được quy định tại Điều 14 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

3. Tuân thủ các quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

## Chương II

### TRÌNH TỰ CHI TIẾT HỖ TRỢ KHẨN CẤP DI DỜI DÂN CƯ TRONG TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP VỀ THIÊN TAI

Điều 4. Trình tự hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã

1. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp xã huy động lực lượng xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ thực hiện rà soát, xác định số hộ cần di dời khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý; xây dựng phương án hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai trên địa bàn, trong đó xác định số hộ cần di dời khẩn cấp và nhu cầu hỗ trợ di dời, trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt.

2. UBND cấp xã quyết định huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị đã được chuẩn bị theo phương châm bốn tại chỗ và nguồn lực của địa phương để triển khai hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư, đảm bảo kịp thời, an toàn tính mạng cho người dân thuộc phạm vi quản lý.

3. Trường hợp nhu cầu hỗ trợ di dời vượt quá khả năng của địa phương, UBND cấp xã xác minh, báo cáo kịp thời Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện về số hộ dân cần di dời khẩn cấp trên địa bàn; công tác hỗ trợ địa phương đã triển khai và đề xuất nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư từ cấp huyện. UBND cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

#### **Điều 5. Trình tự hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện**

1. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện tổng hợp về số hộ cần di dời khẩn cấp và nhu cầu hỗ trợ di dời trên địa bàn quản lý; chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện và các địa phương, đơn vị liên quan lập phương án hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai trên địa bàn, trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

2. Căn cứ quy định của Luật Đất đai, Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản, Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và các quy định pháp luật hiện hành:

a) Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện giao đất hoặc bố trí chỗ ở cho các hộ dân theo quy định.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện huy động ngân sách huyện và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện theo quy định.

c) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu UBND cấp huyện thực hiện trợ giúp xã hội khẩn cấp theo quy định hiện hành.

d) Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện tham mưu UBND cấp huyện quyết định sử dụng kinh phí từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai được giữ lại theo phân cấp để thực hiện di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai; đồng thời, tham mưu UBND cấp huyện quyết định huy động các tổ chức, cá nhân liên quan để hỗ trợ các địa phương thực hiện di dời dân cư theo quy định.

đ) Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện quyết định huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư theo thẩm quyền để hỗ trợ di dời dân cư trên địa bàn.

3. UBND cấp huyện giao đất hoặc bố trí chỗ ở cho các hộ dân cần di dời; quyết định huy động kinh phí, lực lượng, trang thiết bị, vật tư và các tổ chức, cá nhân liên quan theo thẩm quyền để triển khai thực hiện di dời dân cư khu vực ảnh hưởng của thiên tai, đảm bảo kịp thời, an toàn tính mạng cho người dân trên địa bàn.

4. Trường hợp nhu cầu hỗ trợ di dời vượt quá khả năng của địa phương, UBND cấp huyện xác minh, báo cáo kịp thời Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về số hộ dân cần di dời khẩn cấp trên địa bàn; công tác hỗ trợ của địa phương đã triển khai và đề xuất nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư từ UBND tỉnh. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

#### **Điều 6. Trình tự hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh**

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp nội dung đề xuất của UBND cấp huyện; chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan báo cáo UBND tỉnh về phương án hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Căn cứ quy định của Luật Đất đai, Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản và các quy định hiện hành:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh giải quyết các thủ tục, hồ sơ liên quan để UBND cấp huyện thực hiện giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo thẩm quyền.

b) Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quyết định sử dụng dự phòng Ngân sách tỉnh, Quỹ dự trữ tài chính tỉnh, Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn lực hợp pháp khác; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh quyết định huy động các tổ chức, cá nhân liên quan để hỗ trợ các địa phương thực hiện di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quyết định huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư theo thẩm quyền và phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị đóng quân trên địa bàn huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư tham gia hỗ trợ di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai.

3. Trên cơ sở nội dung tham mưu của các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND tỉnh quyết định giao đất, bố trí nơi ở cho các hộ dân cần di dời, huy động kinh phí, lực lượng, trang thiết bị, vật tư và các tổ chức, cá nhân liên quan theo thẩm quyền để hỗ trợ di dời dân cư ra khỏi khu vực nguy hiểm.

4. Trường hợp vượt quá khả năng của Tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ để kịp thời xử lý.

#### **Điều 7. Kinh phí thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư**



Trường hợp tổng dự toán kinh phí để hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai dưới 100 triệu đồng trên địa bàn 01 (một) đơn vị cấp xã, dưới 500 triệu đồng trên địa bàn 01 (một) đơn vị cấp huyện yêu cầu các địa phương chủ động huy động nguồn lực của địa phương để thực hiện; trường hợp tổng dự toán kinh phí vượt quá mức quy định như trên, thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Quy định này.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định này và các quy định của Luật Phòng chống thiên tai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan thường trực phòng chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.